

TỔ CHỨC HỆ THỐNG TOÀ ÁN Ở CỘNG HÒA PHÁP¹

I. HỆ THỐNG TƯ PHÁP CỦA PHÁP ĐƯỢC CHIA THÀNH 3 NGẠCH TOÀ ÁN

Ở Pháp, có 3 ngạch Toà án. 3 ngạch Toà án này có những điểm chung nhưng tất nhiên, cũng có những điểm khác nhau. [Đó là ngạch Toà án hiến pháp, ngạch Toà án tư pháp và ngạch Toà án hành chính.](#)



A. Hội đồng Bảo hiến

Hội đồng Bảo hiến kiểm tra tính hợp hiến của các đạo luật. Năm 1958, nước Pháp đã thực hiện một cuộc cách mạng lớn, đó là thành lập Hội đồng Bảo hiến vì theo quan niệm truyền thống của Pháp, luật có thể quy định tất cả. Hội đồng Bảo hiến có 9 thành viên do Tổng thống, Chủ tịch Thượng Nghị viện và Chủ tịch Hạ Nghị viện chỉ định. Các cựu Tổng thống là thành viên đương nhiên của Hội đồng Bảo hiến nhưng trên thực tế, họ không bao giờ có mặt tại Hội đồng. Chủ tịch Hội đồng Bảo hiến do Tổng thống chỉ định trong số các thành viên của Hội đồng. Nhiệm kỳ của các thành viên Hội đồng là 9 năm và không được tái nhiệm.

Hội đồng Bảo hiến có các chức năng chính và chức năng phụ. **Chức năng chính** là kiểm tra xem các đạo luật do Nghị viện thông qua có tuân thủ Hiến pháp không. Đó là nhiệm vụ không thể phủ nhận của Hội đồng Bảo hiến. Thủ tục kiểm tra của Hội đồng được tiến hành sau khi Nghị viện biểu quyết thông qua luật và trước khi ban hành luật. Hội đồng kiểm tra các điều ước quốc tế của Pháp trước khi Nghị viện phê chuẩn điều ước. Hội đồng can thiệp theo yêu cầu của các thiết chế quyền lực chính trị, như Tổng thống, Thủ tướng, Chủ tịch Hạ Nghị viện, Chủ tịch Hạ Nghị viện hoặc theo bản yêu cầu có chữ ký của 60 hạ nghị sỹ hoặc 60 thượng nghị sỹ. Hội đồng Bảo hiến ra quyết định nêu rõ căn cứ về tính hợp hiến của các đạo luật được đưa ra Hội đồng xem xét. Đó là chức năng chính của Hội đồng. Có nhiều đạo luật không được đưa ra Hội đồng Bảo hiến xem xét vì Hội đồng chỉ can thiệp khi có yêu cầu của cơ quan hoặc người có thẩm quyền. Có một ngoại lệ là các luật quan trọng như luật tổ chức, kể cả luật tổ chức cơ quan quyền lực chính trị, đương nhiên phải được đưa ra Hội đồng Bảo hiến xem xét.

¹ Bài viết thuộc thành phần tài liệu hội thảo, không có thông tin về Tác giả. Hình ảnh sử dụng trên trang ibanet.org (Civillawinfor)

Chức năng phụ của Hội đồng Bảo hiến là kiểm tra tính hợp thức của một số cuộc bầu cử Tổng thống và các cuộc trưng cầu dân ý. Khối lượng các công việc này của Hội đồng ngày càng nhiều vì đối với những vấn đề này, bất cứ cử tri, công dân nào cũng có quyền yêu cầu Hội đồng xem xét. Hiển nhiên là khi Hội đồng chỉ có 9 thành viên thì sẽ phải có các cộng tác viên là những người chuẩn bị cho Hội đồng ra quyết định, mà một số cộng tác viên là các thẩm phán hành chính và tư pháp. Giống như các quyết định của Tòa án, quyết định của Hội đồng Bảo hiến phải có căn cứ.

B. Tòa án tư pháp

Toà án tư pháp vừa có chức năng giải quyết tranh chấp giữa các cá nhân, vừa có chức năng trừng trị người phạm tội. Ở những tòa án lớn có các tòa chuyên trách, còn các tòa án nhỏ hơn thì có các phân tòa chuyên về nhiều lĩnh vực. Có 185 Tòa án sơ thẩm thẩm quyền rộng, gọi là các Tòa án sơ thẩm thẩm quyền rộng vì đơn giản là còn có các Tòa án sơ thẩm thẩm quyền hẹp có thẩm quyền xét xử những tranh chấp nhỏ. Số lượng Tòa án sơ thẩm thẩm quyền hẹp là 476. Bên cạnh các tòa án có thẩm quyền xét xử chung này, có các tòa án chuyên trách như Tòa án thương mại sơ thẩm (191 Tòa trong cả nước), Tòa án lao động sơ thẩm có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp lao động (276 Tòa). Đó là các tòa án cấp sơ thẩm.

Ở cấp phúc thẩm, có 35 Tòa phúc thẩm. Việc xét xử phúc thẩm là xem xét lại toàn bộ vụ việc đã được xử ở cấp sơ thẩm.

Ở cấp xét xử cao nhất, có Tòa phá án. Chỉ có một Tòa phá án trên toàn bộ lãnh thổ. Vai trò của Tòa phá án là kiểm tra, giám sát việc áp dụng pháp luật của các tòa án cấp dưới. Hơn nữa, chính vì các tòa sơ thẩm và tòa phúc thẩm thuộc ngạch tư pháp phải chịu sự kiểm tra, giám sát của Tòa phá án mà chúng ta nhận biết được các tòa án này. Hầu như không có quyết định nào của tòa án tư pháp lại không phải chịu sự kiểm sát trực tiếp hay gián tiếp của Tòa phá án. Như vậy, Tòa phá án có vai trò rất quan trọng. Về cơ bản, chính Tòa phá án làm ra án lệ. Tòa phá án có vai trò chiến lược trong quá trình xây dựng án lệ.

C. Tòa án hành chính

Ngạch tòa án thứ ba của Pháp là ngạch tòa án hành chính. Ở Pháp, có 35 Tòa hành chính sơ thẩm, chịu sự kiểm tra, giám sát của 7 Tòa hành chính phúc thẩm và sự kiểm tra, giám sát tối cao của Tòa hành chính tối cao là Tham chính viện.

Tại sao tòa án hành chính tách biệt với tòa án tư pháp? Có hai lý do.

Lý do thứ nhất là ở Pháp, các cơ quan công quyền không bao giờ chấp nhận việc tòa án có thẩm quyền xét xử chung có quyền xét xử cơ quan hành chính. Đó là quan niệm tồn tại từ Chế độ Phong kiến. Richelieu đã nói: "Không nên trao vương miện cho những người lục sự". Quan niệm này được duy trì trong thời kỳ Cách mạng Tư sản bằng một đạo luật năm 1790 và được củng cố qua các chế độ chính trị của Pháp. Lý do thứ hai là cơ quan hành chính phải có một hệ thống tòa án riêng để đảm bảo tôn trọng Nhà nước pháp quyền.

Chính vì vậy, hệ thống tòa án hành chính đã được thiết lập. Tòa án hành chính có hai nhiệm vụ chính.

Nhiệm vụ thứ nhất là kiểm tra tính hợp pháp của các quyết định cá biệt của cơ quan hành chính, ví dụ quyết định bổ nhiệm công chức, quyết định cấp phép, quyết định từ chối cấp phép xây dựng vv và cũng kiểm tra tính hợp pháp của các văn bản lập quy, ví dụ quyết định của chính quyền thành phố về việc quản lý các chợ và hội chợ, nghị định sửa đổi Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định tổ chức một cuộc thi vv, đó là các văn bản lập quy có phạm vi áp dụng chung. Như vậy, tòa án hành chính kiểm tra tính hợp pháp của các quyết định cá biệt và các quyết định có tính quy phạm pháp luật của cơ quan hành chính, so với các văn bản pháp luật có hiệu lực cao hơn, chủ yếu là luật. Tòa hành chính xem xét các khiếu kiện về hành vi lạm quyền. Trường hợp khiếu kiện về hành vi lạm quyền điển hình nhất là có hành vi vi phạm pháp luật. Tòa hành chính sơ thẩm, Tòa hành chính phúc thẩm hoặc Tòa hành chính tối cao, đối với các quyết định quan trọng, có quyền huỷ các quyết định của cơ quan hành chính theo yêu cầu của mọi công dân.

Nhiệm vụ thứ hai của Tòa án hành chính là xem xét trách nhiệm của cơ quan Nhà nước. Tòa án hành chính giải quyết các yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại do cơ quan hành chính gây ra, giống như việc tòa án tư pháp giải quyết các yêu cầu bồi thường thiệt hại do cá nhân gây ra. Ở Pháp, thường phân biệt như vậy đối với hai ngạch tòa án này. Hai ngạch tòa án này không có cùng một đội ngũ nhân viên như nhau. Thẩm phán thuộc ngạch tòa án tư pháp không có quy chế giống thẩm phán thuộc ngạch tòa án hành chính. Họ phải qua các cuộc thi tuyển khác nhau. Họ biết nhau, tôn trọng nhau nhưng độc lập với nhau. Tất nhiên, đặt ra vấn đề phân định thẩm quyền giữa hai ngạch tòa án này. Để làm việc này, có **Toà án phân định thẩm quyền** có thành phần ngang số, bao gồm các thành viên là đại diện của Tòa án và các thành viên là đại diện của Tham chính viện. Thực ra, vấn đề chủ yếu trong việc phân định thẩm quyền giữa tòa án hành chính và tòa án tư pháp xuất phát từ việc Nhà nước, các chính quyền địa phương, các cơ quan Nhà nước, một mặt, ban hành các quyết định mang tính quyền lực như quyết định cấp phép, quyết định cấm đoán và mặt khác, tham gia ký kết hợp đồng dân sự, tuyển dụng nhân viên theo những thủ tục hoàn toàn giống với các thủ tục áp dụng đối với tư nhân. Ở Pháp, Nhà nước có thể can thiệp với tư cách là một tác nhân kinh tế và có một nguyên tắc là khi Nhà nước can thiệp chỉ với vai trò là một tác nhân kinh tế thông qua các đơn vị kinh tế của Nhà nước, thì được đối xử như tư nhân. Do đó, đối với trường hợp này, thẩm quyền giải quyết tranh chấp thuộc về tòa án tư pháp. Tóm lại, trong hệ thống tòa án hành chính, trên các Tòa hành chính sơ thẩm là các Tòa hành chính phúc thẩm và trên cùng là Tham chính viện có một quyền hạn đặc biệt là xem xét các quyết định có phạm vi áp dụng trong cả nước, trong khi đó, tòa án tư pháp không có thẩm quyền này.

II. NHỮNG ĐIỂM CHUNG GIỮA BA NGẠCH TOÀ ÁN

Ba ngạch Toà án của Pháp có những thẩm quyền riêng, hoạt động theo những cơ chế riêng, có nguồn gốc lịch sử riêng nhưng cũng có những điểm chung. Những điểm chung này chính là các dấu hiệu nhận biết của toà án. Với yêu cầu bảo đảm Nhà nước pháp quyền, làm thế nào có thể nhận biết được toà án, theo nghĩa là mọi toà án, so với cơ quan hành chính? Những điểm chung giữa các toà án, giữa các thẩm phán là gì?

Có ba điểm chung. Thẩm phán không thể ra quyết định mà không tiến hành tranh tụng giữa các bên. Thẩm phán luôn cho phép các bên được trình bày theo nguyên tắc trung thực và công bằng. Thẩm phán luôn nêu rõ căn cứ trong quyết định của mình. Cơ quan hành chính đang cố gắng làm như vậy thường xuyên hơn. Các toà án đều bao gồm các thẩm phán, tuân thủ các trình tự, thủ tục quy định và ra bản án, quyết định. Đó chính là các dấu hiệu nhận biết của toà án.

A. Thành phần gồm các thẩm phán

Toà án phải có các thẩm phán, là những người vừa có năng lực chuyên môn, vừa có quy chế độc lập.

Hội đồng Bảo hiến có thành phần là những người được bổ nhiệm sau khi được những người có thẩm quyền lựa chọn. Tất nhiên, chỉ có những người có năng lực xuất sắc thì mới được bổ nhiệm, đó là các giáo sư luật học, các luật sư, luật gia danh tiếng v.v.

Toà án hành chính và toà án tư pháp có thành phần là những thẩm phán được tuyển dụng qua thi tuyển. Chỉ trong những trường hợp ngoại lệ, thẩm phán mới được tuyển dụng không qua thi tuyển. Thẩm phán phải là người có năng lực chuyên môn, có quy chế độc lập. Tất cả các thẩm phán xét xử đều được hưởng quy chế không thể chuyển, bãi nhiệm. Đối với toà án hành chính, thẩm phán còn được hưởng những đảm bảo đặc biệt về chức vụ và quyền hạn. Các thành viên của Hội đồng Bảo hiến được bảo đảm nhiệm kỳ 9 năm sau khi được bổ nhiệm, không phụ thuộc vào những thay đổi về mặt chính trị. Tất cả các thẩm phán thuộc các ngạch toà án đều được bảo đảm không bị chuyển, không bị truất, giảm quyền hạn.

B. Tuân thủ thủ tục tố tụng

Ba hệ thống toà án phải tuân thủ thủ tục tố tụng, nghĩa là không thể hoạt động một cách võ đoán. Thủ tục tố tụng nhằm bảo đảm tính xác thực của quyết định của thẩm phán. Thủ tục tố tụng nhằm vào hai mục đích là giới hạn việc kiện ra toà và đảm bảo tranh tụng giữa các bên.

Kiện ra toà là việc yêu cầu thẩm phán giải quyết một vụ việc cụ thể. Thẩm phán chỉ giải quyết những vụ việc mà cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền yêu cầu giải quyết. Thẩm phán không thể chủ động giải quyết vụ việc hoặc nếu có thì là những trường hợp rất hiếm hoi. Thẩm phán tư pháp chỉ có thể giải quyết vụ việc theo yêu cầu của đương sự (các vụ việc dân sự) hoặc theo yêu cầu của Viện công tố (các vụ án hình sự). Các vụ việc dân sự thuộc quyền quyết

định của đương sự chứ không phải thẩm phán. Tòa án hành chính chỉ xét xử vụ việc nếu có yêu cầu của người bị quản lý hành chính. Tòa án không phải là một cơ quan xét xử mang tính tự động, đương nhiên. Tòa án hiến pháp chỉ xét xử các vụ việc mà các cá nhân như các thương nghị sỹ, hạ nghị sỹ hoặc cơ quan có thẩm quyền yêu cầu giải quyết. Tại sao lại như vậy? Vì thẩm phán không phải chịu trách nhiệm về bất cứ một điều gì khác ngoài lương tâm của mình, cũng không phải chịu trách nhiệm trước bất cứ một cơ quan nào khác ngoài cơ quan kiểm tra, giám sát có thành phần là các thẩm phán đồng nghiệp. Vì thẩm phán không phải báo cáo với ai nên không được ôm đồm tất cả. Đó chính là đạo đức nghề nghiệp, lương tâm của thẩm phán.

Mục đích thứ hai của thủ tục tố tụng là đảm bảo tranh tụng. Pháp luật tố tụng xác định các phương tiện bảo đảm sự bình đẳng giữa các bên, bảo đảm thời hạn, các phương thức trợ giúp, đại diện để vụ kiện không dài quá và cũng không ngắn quá, không kết thúc quá nhanh và cũng không kéo dài mãi mãi.

C. Có thẩm quyền ra bản án, quyết định

Điểm đặc trưng thứ ba của tòa án là tất cả các tòa án đều ra bản án, chứ không phải là cái gì khác. Quyết định của tòa án lúc nào cũng phải có căn cứ, giải thích rõ lý do. Một trong những công việc quan trọng nhất là viết bản án để người đọc bản án có thể hiểu được, nhất là người bị thua kiện. Quyết định của tòa án có phạm vi giới hạn ở vụ việc phải giải quyết; khi tranh chấp chỉ liên quan đến hai người thì quyết định của tòa án chỉ liên quan đến hai người đó chứ không được giải quyết những vấn đề nằm ngoài vụ việc, trừ trường hợp quy chiếu, đây chính là án lệ. Tất nhiên, khi Tham chính viện huỷ một nghị định thì nghị định đó không tồn tại nữa và như vậy, hiệu lực tương đối có vẻ là tuyệt đối. Cũng tương tự như vậy khi Hội đồng Bảo hiến kết luận một đạo luật nào đó trái Hiến pháp.

Như vậy, ba ngạch tòa án có những điểm chung là đều bao gồm các thẩm phán (chứ không phải là nhà quản lý hành chính), đều phải tuân thủ thủ tục tố tụng và đều phải ra bản án. Tuy nhiên, cũng có những điểm khác biệt.

III. NHỮNG ĐIỂM KHÁC BIỆT GIỮA BA NGẠCH TOÀ ÁN

Có ba nhóm điểm khác nhau. Một số điểm khác nhau gắn với đối tượng xét xử của tòa án, một số khác gắn với cơ cấu tổ chức về mặt vật chất của tòa án, một số khác gắn với loại vụ việc mà tòa án giải quyết.

A. Những điểm khác nhau về đối tượng xét xử

Có những tòa án gần với hoạt động chính trị, có những tòa án xa với hoạt động chính trị. Những tòa án nào gần với lĩnh vực chính trị? Tất nhiên, đó là Hội đồng Bảo hiến. Hội đồng Bảo hiến có quyền kiểm duyệt các đạo luật được Nghị viện thông qua và cũng có quyền hiện diện trên chính trường. Các thành viên của Hội đồng do cơ quan quyền lực chính trị bổ nhiệm. Do đó, các quyết định của Hội đồng Bảo hiến có thể bị giới chính trị chỉ trích. Các

quyết định của Hội đồng kéo theo trách nhiệm của các cơ quan quyền lực chính trị đã tham gia bổ nhiệm các thành viên của Hội đồng. Hơn nữa, nhiệm kỳ của các thành viên của Hội đồng bị giới hạn, thành viên của Hội đồng Bảo hiến không phải là một nghề, mà chỉ là một chức vụ liên quan rất gần với các vấn đề chính trị.

Còn giữa toà án tư pháp và cơ quan quyền lực chính trị, có một mối quan hệ khác, đó là quan hệ công dân. Thẩm phán tư pháp có quyền bỏ phiếu, có quan điểm chính trị, nhưng không được đưa quan điểm đó vào bản án. Thẩm phán chỉ xét xử theo pháp luật và bằng niềm tin nội tâm của mình. Thẩm phán cũng là công dân, thẩm phán áp dụng pháp luật vì đó là pháp luật của Nhà nước. Người ta có thể nói rằng các quyết định của thẩm phán có những hệ quả về mặt chính trị. Tất cả các quyết định công quyền đều có những hệ quả về mặt chính trị. Quyết định của người dân tự do không phải là quyết định công quyền. Thẩm phán không bị phụ thuộc vào sự lựa chọn về mặt tổ chức xã hội mà chỉ làm nhiệm vụ là cụ thể hoá sự lựa chọn đó của Nhà nước. Đối với toà án hành chính, cũng như vậy.

Đó là những điểm khác nhau về đối tượng. Có những toà án ra những quyết định hoàn toàn mang tính cá biệt và có những toà án ra các quyết định có phạm vi áp dụng chung như Tham chính viện là toà án để có mối liên hệ gần gũi với cơ quan quyền lực chính trị. Ngoài ra, báo chí, các phương tiện thông tin đại chúng có xu hướng giải thích, bình luận các quyết định của thẩm phán dưới màu sắc chính trị.

B. Những điểm khác nhau về cơ cấu tổ chức

Các toà án có thể được tổ chức một cách tập trung hoặc phân tán trên lãnh thổ quốc gia. Trong một chừng mực nhất định, thẩm phán phải gần gũi với thực trạng kinh tế và xã hội của đất nước, gần gũi với suy nghĩ và truyền thống văn hoá của người dân (tâm lý, hoàn cảnh xã hội của mỗi người dân có thể rất khác nhau, điều này là hiển nhiên). Việc xác định địa giới tư pháp, nếu dựa trên địa giới hành chính thì cũng không hoàn toàn giống nhau. Ở Pháp, có 35 Toà phúc thẩm, các Toà phúc thẩm Paris, Versailles, Aix-en-provence, Douez là các toà rất lớn nhưng có những toà rất nhỏ như các Toà phúc thẩm Chambéry, Poitier... Tuy nhiên, tất cả các toà này đều có cùng những quyền hạn như nhau; các toà án nhỏ cũng có các quyền như các toà án lớn. Đối với các toà sơ thẩm, cũng như vậy. Và không bắt buộc là thẩm phán cấp phúc thẩm thì có thứ bậc cao hơn hay được trả lương cao hơn thẩm phán cấp sơ thẩm. Chế độ phân công công việc rất phức tạp theo đó, thứ bậc của cá nhân các thẩm phán không nhất thiết phải đồng nhất với thứ bậc của các toà án.

C. Những điểm khác nhau về loại vụ kiện, về thủ tục tố tụng

Có hai điểm khác nhau về loại vụ kiện mà các toà án phải giải quyết. Có các vụ kiện có phạm vi chung và các vụ kiện có phạm vi chuyên biệt. Đó là điểm khác nhau thứ nhất. Một số thẩm phán xét xử các vụ việc liên quan đến pháp luật dân sự, pháp luật hình sự thông thường. Các thẩm phán này luôn phải là các thẩm phán chuyên nghiệp. Các vụ việc liên quan đến những

Hội thảo “Đổi mới hệ thống tổ chức Tòa án”
Nhà Pháp luật Việt – Pháp. Hà Nội, ngày 29-30/10/2008
Bản dịch của Nhà Pháp luật Việt – Pháp

lĩnh vực pháp luật chuyên biệt như pháp luật lao động, pháp luật thương mại thì có thể do các thẩm phán không chuyên xét xử; đó là những công dân bình thường tham gia vào hoạt động xét xử. Như vậy, ở Pháp có những thẩm phán không chuyên nghiệp là những công dân bình thường được bầu ra hoặc được chỉ định để tham gia xét xử.

Một điểm khác nhau lớn nữa liên quan đến thủ tục tố tụng. Trong một số lĩnh vực, thẩm phán áp dụng thủ tục tố tụng viết và trong một số lĩnh vực khác, áp dụng thủ tục tố tụng nói. Pháp luật quy định như vậy. Trong thủ tục tố tụng viết, đương sự phải có sự trợ giúp của các chuyên gia pháp luật như luật sư, đại tụng viên, phải có cùng ngôn ngữ, cùng suy nghĩ về mặt xã hội. Còn trong thủ tục tố tụng nói, bản thân đương sự đến tòa án để trình bày bằng ngôn ngữ thường ngày và giúp thẩm phán hiểu về cuộc sống bên ngoài. Sự khác biệt giữa tố tụng viết và tố tụng nói là một chủ đề đang được bàn luận ở Pháp.

SOURCE: Hội thảo “Đổi mới hệ thống tổ chức Tòa án”
Nhà Pháp luật Việt – Pháp. Hà Nội, ngày 29-30/10/2008
Bản dịch của Nhà Pháp luật Việt – Pháp